|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD-ĐT QUẬN ĐỐNG ĐA**TRƯỜNG THCS HUY VĂN** |  |

**NỘI DUNG ÔN TẬP - MÔN NGỮ VĂN 7**

**(trong thời gian học sinh nghỉ học phong dịch Covid 19**

**từ 2/3 đến hết 8/3/2020)**

**PHIẾU BÀI TẬP SỐ 1**

**Bài 1: Ghi lại trạng ngữ trong mỗi câu sau và cho biết chúng bổ sung ý nghĩa gì cho câu:**1. Chúng hạn chế mở trường học, chúng không muốn cho dân ta biết chữ để dễ lừa dối dân ta và bóc lột dân ta.
2.Nhà cửa được xây cất rất nhiều ở đây.
3. Để thỏa mãn nhu cầu hưởng thụ và phát triển cho tâm hồn, trí tuệ, không gì thay thế được việc đọc sách.
4. Chiều chiều, khi mặt trời gần lặn, chú tôi lại đánh một hồi mõ rồi tung thóc ra sân.
5. Như một luồng gió lốc, bốn chiếc máy bay nối đuôi nhau ào ào kéo tới.
6. Với một cây súng Mát và ba viên đạn, K Long bám gót giặc từ sáng tới trưa.

**Bài 2: Biến đổi mỗi ví dụ dưới đây từ hai câu thành một câu có trạng ngữ:**
1. Mặt biển bao la rực rỡ ánh vàng buổi sớm. Những chiếc thuyền đánh cá nhòe dần trong muôn ngàn tia phản chiếu chói chang.
2. Đêm đã về khuya. Không gian trở nên yên tĩnh.
3. Con đường này dẫn tới bờ biển. Buổi sáng, từng tốp người đi ra biển tắm sớm.
4.Trời nhá nhem tối. Những người bán hàng bắt đầu thu dọn, sửa soạn về nhà.

**Bài 3: Thêm trạng ngữ thích hợp vào mỗi câu sau:**1. Cây cối đâm chồi, nảy lộc.
2. Tôi gặp một người lạ mặt hỏi đường đi chợ huyện.
3. Họ chạy về phía có đám cháy.
4. Tôi đã làm sai bài toán cuối cùng.
5.Trời vừa mưa tầm tã, trời lại nắng chang chang.

**Bài 4: Ghi lại các trạng ngữ trong mỗi đoạn văn sau đây và cho biết các trạng ngữ của mỗi đoạn có đặc điểm gì chung? Việc sử dụng trạng ngữ trong các đoạn văn đó có tác dụng gì?**1. Trên quảng trường Ba Đình lịch sử, lăng Bác uy nghi mà gần gũi. (…)
Ngay thềm lăng, mười tám cây vạn tuế tượng trưng cho một hàng quân danh dự đứng trang nghiêm. (…)
Hướng chính lăng, cạnh hàng dầu nước thẳng tắp, những đóa hoa ban đã nở lứa đầu.
Sau lăng, những cành đào Tô Hiệu của Sơn La khỏe khoắn vươn lên, reo vui với nhành sứ đỏ của đồng bằng Nam Bộ. (…)
2. Buổi sáng, ánh nắng dịu dàng, ngọt màu mật ong rọi vào nhà. Còn về đêm, trăng khi thì như chiếc thuyền vàng trôi trong mây trên bầu trời ngoài cửa sổ, lúc thì như chiếc đèn lồng thả ánh sáng xuống đầy sân.

**Bài 5: Viết đoạn văn nghị luận khoảng 10 câu chứng minh rằng: “Học thầy không tày học bạn”. Đoạn văn có sử dụng một câu rút gọn và một câu có trạng ngữ. Chỉ rõ và nêu tác dụng của câu rút gọn; chỉ rõ trạng ngữ và ý nghĩa mà nó bổ sung cho câu.**

**...................Hết................**

**PHIẾU BÀI TẬP SỐ 2**

 **Bài 1: Cho biết những câu sau đây câu nào là câu rút gọn, câu nào là câu đặc biệt. Gạch chân dưới những câu đó. Nêu tác dụng của câu đặc biệt, câu rút gọn trong câu đó.**
1. Các bạn đang làm gì vậy? – Dọn vệ sinh lớp.
2. Cậu đã làm bài tập xong chưa? – Làm rồi.
3. Ôi! Nghèo quá. Tôi khổ đến thế này.
4. Thật đẹp quá! Đà Nẵng là quê hương trong lòng tôi tự bao giờ.
5. Hoa hồng! Một loài hoa tuyệt đẹp! Những đóa hoa hồng khoe sắc dưới ánh nắng mặt trời lung linh.
6. Nga ơi! Nga vẫn ổn chứ? – Tôi không sao.
7. Mình kiểm tra môn văn vào thứ mấy vậy Sơn? - Thứ sáu.
8. Một đêm đông! Từng đợt gió bấc và những cơn mưa phùn lạnh buốt đến thấu xương. Tôi nằm ngủ trong chăn ấm. Không ra khỏi nhà vì trời còn âm u. Ngủ thiếp đi khi nào không hay. Tôi chợt thức giấc. Ôi! Nhìn kìa! Một chiếc lá! Chiếc lá duy nhất còn sót lại trên cành cây khẳng khiu sau đợt đêm đông dài.
9. Một cơn mưa! Đen kịt. Lộp độp. Những cơn mưa rào vào đầu mùa hạ kéo đến như rửa sạch cả bầu trời bụi bậm.
10. Đói và lạnh! Mệt và sợ. Nó hớt hãi chạy băng qua khỏi cánh rừng đầy khói lửa bom đạn.
11. Một giờ…hai giờ…Hàng giờ đồng hồ trôi qua nhưng nó vẫn chưa làm được câu nào trong đề.
12. Những con ong chăm chỉ hút mật từ nhụy hoa trong vườn. Một phút…hai phút…ba phút…rồi bốn phút…Nhiều quá! Ong thợ siêng năng làm việc để đem đến cái đẹp cho đời, hương thơm cho đời.
13. Thương thay! Những số phận con người bị cuộc đời vùi dập trong đáy xã hội cũ.
14. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.
15. Uống nước nhớ nguồn.

**Bài 2: Xác định câu đặc biệt, câu rút gọn và nêu tác dụng của mỗi trường hợp:**1. Giờ đây trước mắt Sương con sông Bạch Đằng cồn lên những đợt sóng bạc đầu. Con sông quê anh. Con sông trong những truyện anh kể.
2. Hai chân Nhẫn quàng lên cổ. Quên cả đói, quên cả rét. Con Tô cũng dài bụng ra chạy theo. Song, càng đuổi thì càng mất hút. Nhẫn lại tức điên lên. Con Tô sủa ẳng ẳng.
3. Đà Lạt! Một thắng cảnh! Những ai đã đến đó một lần rồi sẽ không thể nào không lưu luyến cái thành phố đầy sương mù và ngắm thông vi vu trên những ngọn đồi cỏ non xanh mượt mà ấy.
4. Thật là tuyệt vời! Cả thành phố rực rỡ lên trong muôn ngàn ánh đèn màu từ các băng hiệu, các dãy đèn giăng mắc dọc ngang trước cái nhà hàng, rạp hát.
5. Mưa và rét! Vắt rừng! Đoàn quân vượt suối băng rừng tiến lên phía trước. Dân công ùn ùn lướt theo…
6. Huế ơi! Quê mẹ của ta ơi.

**Bài 3: Viết đoạn văn khoảng 7 – 10 câu về chủ đề mùa xuân , trong đó có sử dụng câu rút gọn và câu đặc biệt( gạch chân, chú thích rõ).**

**.....................Hết...................**

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG***(kí, ghi rõ họ tên)***Trần Thị Thu Hiền** | **NHÓM TRƯỞNG***(kí, ghi rõ họ tên)***Nguyễn Thị Cẩm Tú** |